

CỤC THUẾ
THUẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số: 8421/CTH-QLDN1
V/v hướng dẫn khấu trừ thuế TNCN

Ký bởi: THUẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Ngày ký: 22-09-2026 16:44:58 +07:00
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 22 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Công ty TNHH Aero Asahi Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà STS, số 11B Hòa Bình, phường Ninh Kiều,
thành phố Cần Thơ

Trả lời Văn bản số 07/2026/CV-AAV ngày 27/8/2026 của Công ty TNHH Aero Asahi Việt Nam (mã số thuế: 1801284203) về quy định khấu trừ thuế TNCN, Thuế thành phố Cần Thơ có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 2 Điều 3 Luật thuế thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15 ngày 10/12/2025:

“Điều 3. Thu nhập chịu thuế

Thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân gồm các loại thu nhập sau đây, trừ thu nhập được miễn thuế quy định tại Điều 4 của Luật này:

...

2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công, bao gồm:

a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công;

b) Tiền thù lao, các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền dưới mọi hình thức;

c) Các khoản phụ cấp, trợ cấp, thu nhập khác trừ các khoản: phụ cấp, trợ cấp theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công; phụ cấp quốc phòng, an ninh; phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với ngành, nghề hoặc công việc ở nơi làm việc có yếu tố độc hại, nguy hiểm; phụ cấp thu hút, phụ cấp khu vực theo quy định của pháp luật; phụ cấp, trợ cấp, sinh hoạt phí do cơ quan Việt Nam ở nước ngoài chi trả; trợ cấp khó khăn đột xuất, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp một lần khi sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi, trợ cấp do suy giảm khả năng lao động, trợ cấp hưu trí một lần, trợ cấp tuất hàng tháng và các khoản trợ cấp khác theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm; trợ cấp mang tính chất bảo trợ xã hội và các khoản phụ cấp, trợ cấp, thu nhập khác không mang tính chất tiền lương, tiền công do Chính phủ quy định.”

Căn cứ Nghị định số 253/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập cá nhân:

+ Tại Điều 6 quy định thu nhập chịu thuế:

“Điều 6. Thu nhập chịu thuế



1. Thu nhập chịu thuế của cá nhân gồm các loại thu nhập quy định tại các Điều 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15 và 16 của Nghị định này, trừ thu nhập được miễn thuế quy định tại Mục 1 Chương III của Nghị định này.

...”

+ Tại Điều 8 quy định thu nhập từ tiền lương, tiền công:

“Điều 8. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công quy định tại khoản 2 Điều 3 của Luật Thuế thu nhập cá nhân bao gồm:

1. Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công mà người lao động nhận được từ người sử dụng lao động dưới mọi hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền.

2. Tiền thù lao, các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền mà cá nhân nhận được từ tổ chức, cá nhân, người sử dụng lao động dưới mọi hình thức:

...

3. Các khoản phụ cấp, trợ cấp, thu nhập khác, trừ các khoản sau:

...

h) Trợ cấp khó khăn đột xuất, trợ cấp thất nghiệp, trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm theo quy định của pháp luật.

Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp có quy định cụ thể tại quy chế tài chính hoặc quy chế nội bộ hoặc hợp đồng lao động hoặc thỏa ước lao động về mức trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm cao hơn mức quy định của pháp luật thì phần chi trả thực tế vượt mức này cũng không tính vào thu nhập chịu thuế của người lao động;

...”

+ Tại khoản 1, khoản 2 Điều 50 quy định khấu trừ thuế:

“Điều 50. Khấu trừ thuế

1. Trừ các đối tượng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, khi tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập cho người nộp thuế phải thực hiện khấu trừ thuế và nộp số thuế đã khấu trừ của cá nhân căn cứ vào:

a) Thu nhập tính thuế tháng (đối với các khoản thu nhập do tổ chức, cá nhân chi trả, chi trả thay cho cá nhân);

b) Biểu thuế lũy tiến từng phần quy định tại Điều 9 của Luật Thuế thu nhập cá nhân.

2. Tổ chức, cá nhân trả tiền lương, tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng hoặc ký hợp đồng lao động dưới 03 tháng (bao gồm cả trường hợp trả tiền lương, thu nhập khác cho người lao động đã chấm dứt hợp đồng lao động) mà mức chi trả thu nhập từ 05 triệu đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế và nộp số thuế đã khấu trừ của cá nhân theo tỷ lệ 10% trên thu nhập trước khi trả thu nhập cho cá nhân. Trường hợp mức chi trả thu nhập dưới 05 triệu

đồng/lần thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập được khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10% khi cá nhân có yêu cầu.

Trường hợp cá nhân chỉ có thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ nêu trên nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế của cá nhân sau khi giảm trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì cá nhân có thu nhập làm cam kết (theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) gửi tổ chức trả thu nhập để tổ chức trả thu nhập làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân. Cá nhân làm cam kết phải chịu trách nhiệm về bản cam kết của mình, trường hợp phát hiện có sự gian lận sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật liên quan khác.

Căn cứ vào cam kết của cá nhân, tổ chức trả thu nhập không khấu trừ thuế. Kết thúc năm tính thuế, tổ chức trả thu nhập vẫn phải tổng hợp danh sách và thu nhập của những cá nhân chưa đến mức khấu trừ thuế theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế và nộp cho cơ quan thuế.

Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần theo quy định tại khoản 1 Điều này, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ 03 tháng trở lên tại nhiều nơi.”

Căn cứ các quy định nêu trên:

Trường hợp Công ty trả tiền lương, thu nhập khác từ 05 triệu đồng/lần trở lên cho người lao động vào thời điểm đã chấm dứt hợp đồng lao động thì Công ty phải thực hiện khấu trừ thuế TNCN của người lao động theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả thu nhập cho người lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị định số 253/NĐ-CP. Thu nhập chịu thuế khi khấu trừ được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc Hội (được quy định chi tiết tại Điều 6, Điều 8 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ).

Trường hợp mức chi trả thu nhập của công ty dưới 05 triệu đồng/lần thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập được khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10% khi cá nhân có yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP.

Thuế thành phố Cần Thơ trả lời Công ty TNHH Aero Asahi Việt Nam được biết để căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị thực hiện theo đúng quy định. / *Ngo*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các phòng: KTr, QLDN, NVDTTC;
- Các Thuế cơ sở;
- Website Thuế TPCT;
- Lưu: VT, QLDN1 *Nguyen*

**KT.TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



Nguyễn Việt Thống

